

HỌC TẬP PHONG CÁCH LÀM VIỆC SIÊNG NĂNG, CẦN CÙ CỦA HỒ CHÍ MINH

 LÊ ĐỨC THỌ*

Ngày nhận: 12/9/2021
Ngày phản biện: 15/10/2021
Ngày duyệt đăng: 02/11/2021

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu nội dung phong cách làm việc siêng năng, cần cù của Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh đã nêu một tấm gương sáng về phong cách làm việc siêng năng, cần cù và quyết tâm để đạt được hiệu quả cao nhất. Phong cách làm việc nói chung và phong cách làm việc siêng năng, cần cù của Hồ Chí Minh đã trở thành mẫu mực cho toàn thể nhân dân Việt Nam nói chung và đội ngũ cán bộ, đảng viên ở nước ta noi gương, học tập.

Từ khóa: Phong cách Hồ Chí Minh; phong cách làm việc Hồ Chí Minh; làm việc siêng năng; làm việc cần cù.

LEARN THE INDUSTRIOUS AND INDUSTRIOUS WORKING STYLE OF HO CHI MINH

Abstract: The article researches the content of Ho Chi Minh's diligent and industrious working style. Ho Chi Minh has set a shining example of hard work, industriousness and determination to achieve the highest efficiency. Ho Chi Minh's working style in general and his industrious and diligent working style have become a model for the entire Vietnamese people in general and the contingent of cadres and party members in our country to follow and study.

Keywords: Ho Chi Minh's style; Ho Chi Minh's working style; hard working; work diligently.

1. Mở đầu

Hồ Chí Minh là lãnh tụ vĩ đại của cả dân tộc Việt Nam, là người có phong cách làm việc rất khoa học, khách quan, trung thực, hiện đại, tập thể, dân chủ. Người làm việc rất siêng năng, cần cù, có mục tiêu, có hiệu quả và rất quyết tâm để thực hiện được mục tiêu đã đặt ra. Tấm gương làm việc siêng năng, cần cù, quyết tâm cao của Hồ Chí Minh sẽ là những bài học quý giá trong việc giáo dục và xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay. Thực tế cho thấy, bên cạnh những cán bộ, đảng viên tích cực, hăng say làm việc để phụng sự nhân dân, phụng sự đất nước; thì vẫn còn một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên có những biểu hiện lười nhác, trốn tránh, đùn đẩy trong công việc, dẫn đến hiệu quả công việc chưa cao, không đáp ứng được yêu cầu của thực tế. Điều này có thể dẫn đến sự mất uy tín của tổ chức Đảng đối với quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, nghiên cứu phong cách làm việc siêng năng, cần cù của Hồ Chí Minh và rút ra được giá trị vận dụng trong xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, đảng viên là việc làm cần thiết, có ý nghĩa thực tiễn, góp phần vào công cuộc xây dựng và chỉnh đốn Đảng ở nước ta hiện nay.

2. Khái niệm phong cách và phong cách làm việc Hồ Chí Minh

Phong cách Hồ Chí Minh là một chỉnh thể bao gồm: phong cách tư duy, phong cách làm việc, phong cách diễn đạt, phong cách ứng xử, phong cách sinh hoạt. Năm mặt chủ yếu này tạo thành hệ thống phong cách Hồ Chí Minh, thể hiện một cách tự nhiên trong cuộc sống của Người, để Hồ Chí Minh trở thành con người toàn vẹn "chân - thiện - mỹ". Nói đến phong cách Hồ Chí Minh là nói đến những đặc trưng giá trị, mang đậm dấu ấn Hồ Chí Minh, gắn liền với tư tưởng, đạo đức của Người; thể hiện một nhân cách lớn, siêu việt, trí tuệ lỗi lạc, đạo đức trong sáng, nhân văn. Đó là phong cách của một vĩ nhân, một chiến sĩ cộng sản lỗi lạc, một nhà văn hóa lớn. Phong cách Hồ Chí Minh là phong cách của một con người với cái tâm trong sáng, cái đức cao đẹp, cái trí minh mẫn, cái hành mực thước, phong cách của một lãnh tụ, một chiến sĩ cộng sản chân chính. Có thể khẳng định, phong cách Hồ Chí Minh là một hệ thống, một chỉnh thể, gắn bó chặt chẽ với nhau, phát triển theo logic đi từ suy nghĩ (phong cách tư duy) đến nói, viết (phong cách diễn đạt) và biểu hiện qua phong cách làm việc, phong cách ứng xử, phong cách sinh hoạt hàng ngày.

* Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là cách thức làm việc của người lãnh đạo mà đối tượng của sự lãnh đạo đó là cấp dưới, là quần chúng nhân dân. “Phong cách làm việc của Hồ Chí Minh không phải chỉ tác động đến nhận thức mà còn cảm hóa cả trái tim con người. Qua phong cách làm việc của Hồ Chí Minh, mọi người đến với Đảng, tiếp nhận sự lãnh đạo của Đảng không phải chỉ bằng lý trí, mà còn bằng tình cảm sâu sắc của chính mình” [2, tr.179-180]. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh được thể hiện qua tư tưởng và thực tế làm việc của Người, là tập hợp những tác phong, lễ lối, cung cách, cách thức làm việc của Người trong hoạt động công việc hàng ngày, trong hoạt động cách mạng; đó là phong cách làm việc có tính khoa học, mang đặc trưng riêng của Hồ Chí Minh.

3. Nội dung phong cách làm việc siêng năng, cần cù của Hồ Chí Minh

3.1. Phong cách làm việc siêng năng

Hồ Chí Minh đề cao tính siêng năng, cần cù trong công việc, Người cho rằng: “Siêng năng là một trong bốn điều của đời sống mới”. Thực tế cho thấy, siêng năng, chăm chỉ, cần cù là một trong những bí quyết của thành công trong tiến hành mọi công việc. Hồ Chí Minh cho rằng: “Dao siêng mài thì sắc bén. Ruộng siêng làm cỏ thì lúa tốt. Điều đó rất dễ hiểu. Siêng học tập thì mau biết. Siêng nghĩ ngợi thì hay có sáng kiến. Siêng làm thì nhất định thành công. Siêng hoạt động thì sức khỏe” [5, tr.118]. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (10-1947), Hồ Chí Minh phân tích: “bệnh lười biếng là: Tự cho mình cái gì cũng giỏi, việc gì cũng biết. Làm biếng học hỏi, làm biếng suy nghĩ. Việc dễ thì tranh lấy cho mình. Việc khó thì đùn cho người khác. Gặp việc nguy hiểm thì tìm cách để trốn tránh” [4, tr.255].

Thực tiễn cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh là một minh chứng tiêu biểu nhất cho tinh thần làm việc siêng năng. Người bắt đầu hành trình tìm đường cứu nước với hành trang chỉ vốn vẹn có đôi bàn tay, để lao động. Hồ Chí Minh trở thành danh nhân văn hóa nhờ khổ công rèn luyện. “Vào cuối tháng 7-1954, tại An toàn khu (Việt Bắc), Hồ Chí Minh tiếp nhà báo kiêm đạo diễn điện ảnh Liên Xô là Rôman Cácmen. Câu chuyện được trao đổi bằng tiếng Nga. Thấy nhà báo tỏ vẻ ngạc nhiên trước cuộc sống giản dị, quá khiêm tốn của mình, Người giải thích: Tôi đã quen với cuộc sống như thế này, những năm tháng đấu tranh cách mạng đã tập cho tôi quen như thế, chỉ sau năm phút tôi sẵn sàng lên đường. Trả lời câu hỏi của Cácmen: Chủ tịch làm việc bao nhiêu tiếng trong một ngày? Người nói: Chim rừng đánh thức tôi, còn tôi đi nằm lúc trên trời xuất hiện những vì sao. Trong thời gian làm việc gần Hồ Chí Minh, Rôman Cácmen đã thấy không hoàn toàn như vậy. Nhiều đêm, Chủ tịch chống gậy, quần và tay áo xắn

cao, đi theo ánh đuốc của đồng chí cận vệ trên con đường hẻm trong rừng. Chủ tịch đến một bản xa nào đó trong núi hoặc đi họp Hội đồng Chính phủ về muộn” [3, tr.160-161].

3.2. Phong cách làm việc cần cù

Theo Hồ Chí Minh, “cần tức là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng, dẻo dai” [5, tr.118], là thái độ nghiêm túc trong học tập, lao động, chiến đấu và sản xuất. Nếu con người ta biết cần “thì việc gì, dù khó mấy cũng làm được” [5, tr.118]. Hồ Chí Minh cho rằng, con người ta phải cần cù, chăm chỉ trong lao động, Người định nghĩa: “Cần là thi đua sản xuất cho mau, cho tốt, cho nhiều” [6, tr.333]. Cần còn có nghĩa là việc gì, dù khó khăn mấy, cũng làm được, cũng như dao siêng mài thì sắc bén, ruộng siêng làm cỏ thì lúa tốt. Người dạy rằng: “Phải nhớ rằng: Dân đã lấy tiền mồ hôi, nước mắt để trả lương cho ta trong những thì giờ đó. Ai lười biếng tức là lừa gạt dân” [4, tr.122].

Hồ Chí Minh cho rằng, làm việc cần cù là phải đi đôi với kế hoạch khoa học. Mọi vấn đề như việc gì làm trước, các bước tiến hành ra sao, đặt ai vào việc gì để người lao động phát huy được hết sở trường của mình,... đều phải được trù tính và phân công hợp lý. Kế hoạch tốt sẽ giúp con người lao động “không hao thì giờ, tổn lực lượng, mà việc lại mau thành” [5, tr.119]. Cần cù cũng phải đi liền với sáng tạo để đạt được năng suất cao. Cần mà không có trí tuệ, “lao động chân tay không có trí óc thì đó là người lao động bán thân bất toại” [9, tr.400]. Mặt khác, chính sự cần cù, siêng năng, chuyên tâm sẽ là mảnh đất màu mỡ để tài năng, sáng kiến trong mỗi con người nảy nở. Vì thế, theo Người, cần cù và kế hoạch, cần cù và trí tuệ, cần cù và hiệu quả là những vấn đề không thể tách rời.

Hồ Chí Minh cũng chỉ ra biểu hiện trái với cần cù là lười biếng, “Lười biếng là kẻ địch của chữ cần. Vì vậy, lười biếng cũng là kẻ địch của dân tộc. Một người lười biếng, có thể ảnh hưởng tai hại đến công việc của hàng nghìn, hàng vạn người khác” [5, tr.120]. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*: “Bệnh lười biếng - Tự cho mình là cái gì cũng giỏi, việc gì cũng biết. Làm biếng học hỏi, làm biếng suy nghĩ. Việc dễ thì tranh lấy cho mình. Việc khó thì đùn cho người khác. Gặp việc nguy hiểm thì tìm cách để trốn tránh” [4, tr.295]. Khi cho rằng, lười biếng cũng là đặc tội với đồng bào, với Tổ quốc, Hồ Chí Minh đã đưa ra hình ảnh so sánh: “Nếu có một người, một địa phương hoặc một ngành mà lười biếng, thì khác nào toàn chuyển xe chạy, mà một bánh xe trật ra ngoài đường ray. Họ sẽ làm chậm trễ cả chuyển xe. Vì vậy, người lười biếng là có tội với đồng bào, với Tổ quốc” [5, tr.120-121].

Trong làm việc, khi đã xác định rõ được mục đích, xây dựng được chương trình, kế hoạch làm việc một cách cụ thể thì cần phải có ý chí và quyết tâm cao

để thực hiện. Hồ Chí Minh nói: “Không có cái gì dễ, mà cũng không có cái gì khó”. Nghĩa là, bất kỳ công việc gì dù dễ đến đâu cũng phải phấn đấu mới có kết quả, còn khó đến mấy nhưng có quyết tâm cao và có kế hoạch, biện pháp tốt thì nhất định thành công. Người dẫn chứng: “Việc dễ mấy nhưng không quyết chí bền gan thì cũng không bao giờ làm được. Một hòn núi, ta cố xuyên mãi, lâu ngày xuyên cũng thông. Một cái cành cây khô, ta không chịu khó bẻ, thì không bao giờ bẻ gãy” [4, tr.125]. Vì vậy, Người thường nhắc nhở cán bộ, đảng viên: “Kế hoạch một, biện pháp mười, quyết tâm phải hai, ba mươi, muốn lãnh đạo đúng thì ‘phải tổ chức sự thì hành đúng’” [4, tr.285]. Theo Hồ Chí Minh, kế hoạch phải sát thực; kế hoạch đặt ra để mình làm và mọi người thực hiện chứ không phải để chiêm ngưỡng. Người phê phán một số cán bộ lãnh đạo: “Chương trình công tác thì quá rộng rãi mà kém thiết thực. Đặt ra kế hoạch và chương trình không xét rõ năng lực của những người thì hành kế hoạch và chương trình đó. Thành thử việc gì cũng muốn làm mà việc gì cũng không triệt để” [4, tr.463]. Đây là bài học nghị lực, can đảm, quyết tâm trong mọi việc, mọi hoàn cảnh; bài học bền chí, nhẫn nại, khắc khổ trong gian lao hằng ngày.

Hồ Chí Minh cũng phê phán lối làm việc cần tránh như tự cao tự đại, tự cho mình cái gì cũng giỏi, cũng biết; “bây giờ ra làm công tác lao động, cuộc đất người sẽ mệt mỏi, sẽ ngại. Việc đó cũng cần phải quyết tâm và bền chí. Người mệt mỏi, hôm sau muốn ngủ thêm một giờ nữa. Đây là một việc cần tranh đấu! Và không phải là dễ đâu. Còn nói về tinh thần, thái độ, thói quen, thì càng khó nữa. Như vậy thật là một cuộc tranh đấu trường kỳ, gian khổ, phải có quyết tâm mới được” [7, tr.56-57]. Trong *Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Thái Nguyên (13/3/1960)*, bên cạnh biểu dương những việc làm tốt, Hồ Chí Minh phê bình, nhắc nhở “một số công nhân chưa thật yên tâm công tác. Kỷ luật lao động chưa chặt chẽ, còn tình trạng đi muộn về sớm, còn lãng phí sức người, sức của. Cán bộ thì tinh thần trách nhiệm còn kém...” [8, tr.99]. Người phê phán một số cán bộ, đảng viên “thiếu kiên nhẫn, thiếu tinh thần chịu khổ” [6, tr.170]; “ngại công việc khó, không ham học tập, thiếu cảnh giác, kém kỷ luật” [6, tr.482]. Hệ quả của căn bệnh này không những không giúp họ hoàn thành nhiệm vụ được giao mà tác dụng nêu gương đối với cán bộ dưới quyền, nhân dân rất thấp. Bởi sức thuyết phục, lan tỏa ở phẩm chất cần, nói đi đôi với làm trong mỗi người cán bộ, đảng viên rất lớn, động viên, thúc đẩy nhân dân cùng thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Hồ Chí Minh chỉ rõ bệnh kiêu ngạo của người cán bộ, đảng viên thể hiện ở chỗ: “Tự cao, tự đại, ham địa vị, hay lên mặt. Ưa người ta tâng bốc mình, khen ngợi mình. Ưa sai khiến người khác. Hễ làm

được việc gì hơi thành công thì khoe khoang vênh váo, cho ai cũng không bằng mình. Không thèm học hỏi quần chúng, không muốn cho người ta phê bình. Việc gì cũng muốn làm thầy người khác” [4, tr.295]. Người thường dùng thuật ngữ “bệnh hiếu danh” hoặc “bệnh ham danh vị” để chỉ những người ham địa vị, chức vụ, quyền hành; ngày nay, trong một số văn kiện của Đảng thường gọi là “tham vọng quyền lực”. Đối với bệnh óc lãnh tụ, Hồ Chí Minh viết: “Óc lãnh tụ - Đánh được vài trận, hoặc làm được vài việc gì ở địa phương đã cho mình là tài giỏi lắm rồi, anh hùng lắm rồi, đáng làm lãnh tụ rồi/ Nào có biết so với công cuộc giải phóng cả dân tộc thì những thành công đó chỉ là một chút cỏ con, đã thấm vào đâu! Mà so với những sự nghiệp to tát trong thế giới, càng không thấm vào đâu” [4, tr.296]. Đây là những biểu hiện khiến người cán bộ, đảng viên không hoàn thành được nhiệm vụ và không trở thành tấm gương để quần chúng noi theo.

4. Xây dựng phong cách làm việc siêng năng, cần cù của Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay

Đức tính cần cù, siêng năng là nguồn gốc của văn minh và tiến bộ xã hội. Để sinh tồn và phát triển, dân tộc nào cũng phải cần cù, siêng năng nhưng do điều kiện sống khó khăn, khắc nghiệt của thiên nhiên và các thế lực ngoại xâm, cần cù, siêng năng, ý chí quyết tâm đã trở thành một giá trị đạo đức cơ bản, một đức tính tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Ngày nay, trong thực tế công việc cũng như cuộc sống hàng ngày không ít cán bộ, đảng viên còn có tư tưởng ngại khó, ngại khổ, chưa thực sự cần cù, chưa có tinh thần sáng tạo, sắp xếp kế hoạch công việc chưa logic, không phù hợp, chưa có quyết tâm cao trong thực hiện nên hiệu quả công việc còn thấp. Làm việc qua loa, đại khái, nặng kinh nghiệm chủ nghĩa, thiếu tư duy hệ thống; làm việc thiếu sắp đặt thành kế hoạch khoa học, ít coi trọng kiểm tra, kiểm soát để bảo đảm kế hoạch được vận hành thông suốt, tối ưu hóa hiệu quả công tác theo mục tiêu dự kiến; xem nhẹ sơ - tổng kết, hoặc tiến hành thường qua loa, chiếu lệ. Thái độ trách nhiệm chưa cao, chưa thực sự cố gắng, nỗ lực phát huy tốt trách nhiệm của bản thân. Thậm chí có tình trạng “một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc” [1, tr.22]. Chính vì vậy, nghiên cứu học tập và vận dụng phong cách làm việc siêng năng, cần cù, có quyết tâm trong đội ngũ cán bộ, đảng viên là việc làm có ý nghĩa thực tiễn.

Trong thời gian tới, xây dựng phong cách làm việc siêng năng, cần cù cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở nước ta cần chú ý mấy vấn đề sau:

Một là, tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên nhận thức rõ sự cần thiết và ý nghĩa to lớn của việc học tập và rèn luyện theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Phải xem công việc này không chỉ nhằm hoàn thiện nhân cách của từng cá nhân con người mà còn là một giải pháp cơ bản xây dựng tổ chức, cơ quan, đơn vị vững mạnh. Đây là cơ sở khơi dậy niềm tự hào, vinh dự, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và quần chúng để mỗi người tự giác, tích cực trong học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh, có ý chí phấn đấu, luôn nghiêm khắc và yêu cầu cao với chính mình, luôn biết đặt cho mình những mục tiêu đúng trong phấn đấu học tập, làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh, gắn với cam kết giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII.

Hai là, đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp rèn luyện để hình thành các đặc trưng phong cách làm việc của bản thân mỗi cán bộ, đảng viên theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Quá trình bồi dưỡng, rèn luyện phong cách làm việc Hồ Chí Minh là quá trình tác động qua lại giữa chủ thể và đối tượng; là sự kết hợp chặt chẽ giữa bồi dưỡng, rèn luyện và tự bồi dưỡng, tự rèn luyện trong đó tự bồi dưỡng, rèn luyện có vai trò quyết định đến việc hoàn thiện phong cách làm việc Hồ Chí Minh của bản thân. Mỗi cán bộ, đảng viên đã xác định rõ, tự hoàn thiện nhân cách, hoàn thiện phong cách làm việc Hồ Chí Minh, coi đây là việc làm suốt đời.

Ba là, rèn luyện phong cách làm việc siêng năng, cần cù thông qua các hoạt động thực tiễn công tác của cán bộ, đảng viên. Đối với mỗi cán bộ, đảng viên thì việc tu dưỡng rèn luyện phải được thực hiện bằng hoạt động thực tiễn của bản thân trong học tập, công tác, trong các mối quan hệ với đồng nghiệp, người thân, nhân dân, xã hội. Thông qua hoạt động thực tiễn, người cán bộ, đảng viên biết điều chỉnh hành vi của mình và cũng thông qua thực tiễn phẩm chất nhân cách của mỗi người được thể hiện rất cụ thể, phong phú, đa dạng. Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Trường kỳ kháng chiến là một viên đá thử vàng đối với mỗi một quốc dân, đồng thời là một trường học để rèn luyện cho cán bộ” [4, tr.148]. Chỉ có thông qua hoạt động thực tiễn, thông qua quá trình tu dưỡng rèn luyện công phu mới có được phẩm chất nhân cách tốt đẹp và phẩm chất ấy ngày càng được bồi đắp, nâng cao, hoàn thiện.

Bốn là, mỗi cán bộ, đảng viên cần nâng cao tính tích cực, tự giác trong học tập và rèn luyện tác phong làm việc theo phong cách làm việc Hồ Chí

Minh. Đây là con đường quan trọng hình thành và phát triển, hoàn thiện nhân cách của cán bộ, đảng viên. Hồ Chí Minh chỉ ra con đường cơ bản cho người cán bộ, đảng viên tự vươn lên hoàn thiện mình là phải học tập, rèn luyện bền bỉ suốt đời. Để tu dưỡng, rèn luyện đạt kết quả, đòi hỏi trước hết mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu cao tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình. Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên trau dồi phẩm chất cách mạng, đồng thời phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, bài trừ bệnh quan liêu, xa rời quần chúng, phải thực sự là người đầy tớ, là công bộc của nhân dân. Muốn tự cải tạo được bản thân để tự mình hoàn thiện nhân cách thì mỗi cán bộ phải tự nhận thức được những ưu điểm và khiếm khuyết của mình để tự giác, tự xây dựng kế hoạch, đề ra mục tiêu, thời gian sửa chữa, học tập, rèn luyện, tu dưỡng để hoàn thiện nhân cách. Quá trình tự hoàn thiện, tự giáo dục, tự rèn luyện nhân cách của cán bộ, đảng viên không phải là công việc tự giác nhất thời mà là quá trình phấn đấu thường xuyên, liên tục, có chủ định.

5. Kết luận

Phong cách làm việc của Hồ Chí Minh không chỉ là triết lý hành động, mà còn là tấm gương mẫu mực để mọi người học tập, phấn đấu và noi theo bởi những giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc, bền vững và có sức lan tỏa vô cùng lớn. Ngày hôm nay, thế hệ cán bộ, đảng viên được sống trong điều kiện đất nước hòa bình và đổi mới. Theo gương Hồ Chí Minh, theo lời Người dạy, toàn thể cán bộ, đảng viên đang không ngừng phấn đấu học tác phong làm việc siêng năng, cần cù của Hồ Chí Minh để thành người cán bộ, đảng viên được quần chúng nhân dân tôn trọng và yêu mến. □

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), *Văn kiện Hội nghị lần thứ IV Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI)*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
2. Đặng Xuân Kỳ (2010), *Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Ngô Quân Lập (2007), *Kể chuyện Bác Hồ ở Tuyên Quang*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 5*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
5. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 6*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
6. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 7*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
7. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 8*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
8. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập, tập 10*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
9. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 11*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.